

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 153/2026/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 6 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Bà Chamaléa Thị B, sinh năm: 1993.

Địa chỉ: Thôn P, xã B, tỉnh Khánh Hòa.

Bị đơn: Ông Chamaléa T, sinh năm: 1985.

Địa chỉ: Thôn P, xã B, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Chamaléa Thị B và ông Chamaléa T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà Chamaléa Thị B trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Chamaléa T1, sinh ngày 08 tháng 01 năm 2012 và Chamaléa T2, sinh ngày 03 tháng 02 năm 2016. Ông Chamaléa T không phải cấp dưỡng nuôi con chung do bà Chamaléa Thị B không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung và nợ chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về án phí: Căn cứ điểm đ, khoản 1, Điều 12, Điều 14 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Bà Chamaléa Thị B và ông Chamaléa T thuộc trường hợp người đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn tiền tạm ứng án phí, án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND Khu vực 7 – Khánh Hòa;
- Phòng THADS Khu vực 7 – Khánh Hòa;
- UBND xã Bắc Ái, tỉnh Khánh Hòa;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Quốc Đạt